

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LẠC SƠN  
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 25 - 01- 2021.

V/v tranh chấp về thay đổi người trực tiếp  
nuôi con sau ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẠC SƠN, TỈNH HÒA BÌNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Cao Sơn

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Bùi Văn Ôn.  
2. Ông Bùi Văn Thiệu.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Đức Phương – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình tham gia phiên tòa:** Ông Khuất Duy Xuân Quý - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 25 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 169/2020/TLST- HNGĐ ngày 20 tháng 7 năm 2020 về “Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 38/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 12 năm 2020, giữa các đương sự:

*1. Nguyên đơn:* Anh Bùi Văn K, sinh năm 1990.

Nơi cư trú: xóm H, xã N, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Bùi Văn Mạnh – Trợ giúp viên pháp lý của Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 4 thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Hòa Bình. Có mặt.

*2. Bị đơn:* Chị Bùi Thị H, sinh năm 1993.

Nơi cư trú: xóm H, xã N, huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình. Có mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và các tài liệu, chứng cứ kèm theo, nguyên đơn là anh Bùi Văn K trình bày: anh và chị Bùi Thị H từng có quan hệ hôn nhân với nhau đến tháng 5 năm 2020 thì ly hôn. Trong thời kỳ hôn nhân, anh K và chị H có một con chung là Bùi Kim T, sinh ngày 13/9/2013. Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 62/2020/QĐST-HNGĐ, ngày 26/5/2020 của Tòa án

nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình đã ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Bùi Văn K và chị Bùi Thị H và sự thỏa thuận về việc nuôi con chung sau ly hôn. Theo đó, giao con chung là Bùi Kim T cho chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng kể từ tháng 5 năm 2020 cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) và có khả năng lao động hoặc cho đến khi có sự thay đổi khác. Anh Bùi Văn K chưa phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung do chị H chưa có yêu cầu. Quá trình nuôi con, chị H thực tế để con cho ông bà ngoại nuôi, bản thân chị H không trực tiếp nuôi dưỡng con mà mãi đi làm ăn xa tận tỉnh Bắc Ninh. Chị H một hai tháng mới về thăm con được một hai ngày lại đi. Trong thời gian đó, anh K có đến thăm con thì bị chị H ngăn cản không cho bố con anh gặp nhau. Ngoài ra, chị H còn nhiều lần đánh đập, ngăn cản con về nhà ông bà nội (do anh K ở chung với bố mẹ đẻ) vì hai nhà gần nhau chỉ cách nhau khoảng 500m. Hiện nay anh K cho rằng anh có đủ điều kiện nuôi con tốt hơn chị H do có công việc làm, thu nhập ổn định và gần nhà; có đủ thời gian trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con. Do vậy, anh Bùi Văn K khởi kiện yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn giữa anh và chị Bùi Thị H; yêu cầu giao cháu Bùi Kim T cho anh Bùi Văn K trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Bùi Văn K chưa có yêu cầu chị Bùi Thị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về phía chị Bùi Thị H trình bày: Chị và anh Bùi Văn K có quan hệ hôn nhân, có con chung và đã ly hôn đúng như anh K trình bày. Sau khi ly hôn đến nay, con chung là cháu Bùi Kim T vẫn đang ở với gia đình chị, cụ thể là ở với bố mẹ chị là ông Bùi Văn M và Bùi Thị L. Bản thân chị là công nhân tại tỉnh Bắc Ninh với thu nhập bình quân khoảng 9.000.000 (*Chín triệu*) đồng đến 13.000.000 (*mười ba triệu*) đồng một tháng. Hàng tháng chị vẫn gửi tiền nuôi con và trực tiếp về thăm con một tháng hai lần. Chỗ ở hiện nay mẹ con chị vẫn ở với bố mẹ đẻ chị. Chị Bùi Thị H khẳng định chị không ngăn cản anh Bùi Văn K thăm nom con. Chị Bùi Thị H cho rằng mình vẫn đủ điều kiện nuôi con, con ở với chị tốt hơn ở với anh K nên không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn K.

Kết quả xác minh, anh Bùi Văn K và chị Bùi Thị H đều có chỗ ở ổn định. Anh Bùi Văn K giao nộp cho Tòa án chứng cứ là 02 bức ảnh màu chụp dấu vết thân thể cháu Bùi Kim T mà anh K khai là bị đánh; giấy xác nhận tiền lương 3 tháng 7, 8, 9 năm 2020 lần lượt là 8.060.000đ, 8.370.000đ và 7.750.000 đồng một tháng. Phía chị Bùi Thị H cung cấp cho Tòa án bảng lương tháng 9 năm 2020 với mức lương cơ bản là 5.070.000đ cộng các khoản phụ cấp làm thêm giờ là 10.043.000đ. Chị Bùi Thị H hiện là công nhân nhà máy Orion, tỉnh Bắc Ninh. Anh K và chị H đều là người có chỗ ở ổn định, chấp hành tốt các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của nhà nước và các quy định của khu dân cư nơi cư trú; bản thân không mắc các tệ nạn xã hội. Con chung là cháu Bùi Kim T hiện đang ở với ông bà ngoại (bố mẹ chị H), cháu được đi học và thể chất phát triển bình thường. Đại diện gia đình chị H là ông Bùi Văn M khẳng định cháu ở với gia đình ông và gia đình ông trực tiếp nuôi dưỡng và chăm sóc cháu. Con gái ông là chị Bùi Thị H hiện đi làm công nhân tại tỉnh Bắc Ninh nhưng có gửi tiền về nuôi con. Cháu T ở với gia đình ông được học hành và phát triển bình thường, thỉnh thoảng cháu có biểu hiện nhớ bố mẹ. Ông và gia đình hoàn toàn không có hành vi cản trở quyền thăm nom con của anh Bùi Văn K.

Tòa án đã tiến hành lấy ý kiến của cháu Bùi Kim T vì cháu Trọng đã trên 7 tuổi theo quy định của pháp luật, thể hiện cháu Bùi Kim T có mong muốn được ở với bố là anh Bùi Văn K. Cháu T cũng xác nhận mẹ cháu là Bùi Thị H thường đi làm ăn xa, cháu nhiều lúc rất nhớ bố mẹ muốn sang nhà bố nhưng bị ngăn cản, cấm đoán.

Tại phiên hòa giải, chị Bùi Thị H đã đồng ý để anh Bùi Văn K trực tiếp nuôi con là Bùi Kim T nhưng với điều kiện anh Bùi Văn K không được đi khỏi địa phương nơi cư trú. Anh Bùi Văn K không đồng ý điều kiện trên.

Tại phiên tòa, các nguyên đơn giữ nguyên yêu cầu của mình. Phía chị Bùi Thị H cho rằng anh Bùi Văn K hiện cũng đang làm việc xa nhà tại Hà Nội. Anh Bùi Văn K khẳng định mình vẫn làm việc, sinh sống tại địa phương, thời gian nông nhàn và khi chưa được quyền nuôi con thì anh có tranh thủ đi làm thêm kiếm tiền nhưng cơ bản vẫn sinh sống tại địa phương. Thời gian gần đây anh đã ở hẳn địa phương cũng sẽ có chứng cứ để chứng minh. Chị Bùi Thị H khẳng định mình sẽ thôi việc tại tỉnh Bắc Ninh về địa phương lao động nuôi con và sẽ cung cấp tài liệu về việc thanh lý hợp đồng với Công ty Orion tại tỉnh Bắc Ninh.

Phía đại diện Viện kiểm sát nhận định về tố tụng: Thẩm phán, Thư ký Tòa án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự khi giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi vụ án được đưa ra xét xử. Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm. Người tham gia tố tụng là nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền, nghĩa vụ của mình khi tham gia tố tụng. Về nội dung vụ án: thấy rằng sau khi ly hôn, cháu Bùi Kim T thực tế sống cùng bố mẹ đẻ chị Bùi Thị H. Điều kiện về vật chất nuôi con của anh K và chị H là như nhau. Tuy nhiên, chị H cho rằng anh K cũng đi làm ăn xa nhà tại Hà Nội. Phía anh K khẳng định mình làm nông nghiệp tại địa phương và khi không trực tiếp nuôi con, anh có đi làm thêm lúc nông nhàn, thời vụ để tăng thêm thu nhập chứ không làm ổn định lâu dài tại Hà Nội. Để làm rõ hiện anh K có làm ăn, sinh sống tại địa phương không nên đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa để các đương sự cung cấp chứng cứ. Tại phiên tòa được mở lại, phía anh K có cung cấp được cho Tòa án xác nhận của chính quyền địa phương về việc anh K thường xuyên sinh sống tại địa phương, phía chị H không có chứng cứ mới. Do vậy, có căn cứ cho rằng chị H không thường xuyên có mặt tại địa phương, việc nuôi dưỡng thực tế trực tiếp do bố mẹ chị H thực hiện, chị Bùi Thị H chỉ cung cấp tiền và thăm con mà không trực tiếp nuôi là vi phạm nghĩa vụ nuôi con. Do đó, yêu cầu thay đổi người nuôi con của anh Bùi Văn K là có căn cứ. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giao cháu Bùi Kim T cho anh Bùi Văn K trực tiếp nuôi dưỡng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] *Về tố tụng*: Tranh chấp trong vụ án được xác định là Tranh chấp về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Các đương sự đều có địa chỉ tại huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình nên Tòa án nhân dân huyện Lạc Sơn, tỉnh Hòa Bình thụ lý giải quyết là phù hợp các quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân

sự. Việc tạm ngừng phiên tòa là để các đương sự cung cấp, thu thập bổ sung chứng cứ mới mà nếu không thực hiện thì không thể giải quyết được vụ án và không thể thực hiện ngay tại phiên tòa theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 259 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung vụ án*: Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn thấy rằng: Sau khi ly hôn, con chung mặc dù thỏa thuận do chị Bùi Thị H trực tiếp nuôi dưỡng nhưng thực tế cháu Bùi Kim T lại ở với bố mẹ đẻ chị Bùi Thị H. Xét điều kiện nuôi dưỡng con của hai bên thấy rằng: Anh Bùi Văn K và chị Bùi Thị H đều có đủ phẩm chất đạo đức, có chỗ ở, công việc làm và thu nhập ổn định, mức thu nhập bảo đảm cuộc sống. Tuy nhiên, chị Bùi Thị H không trực tiếp nuôi dưỡng con mà chỉ chu cấp tiền nuôi dưỡng cháu Bùi Kim T; con để cho bố mẹ đẻ chị H, là người chưa phải có nghĩa vụ nuôi dưỡng, trực tiếp nuôi dưỡng. Chị H do làm ăn xa nên không đủ điều kiện "trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 84 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Còn anh Bùi Văn K có công việc làm tại địa phương; sáng đi tối về nên có điều kiện gần gũi để trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con hơn chị H. Việc chị H đồng ý để anh K trực tiếp nuôi con nhưng đưa ra điều kiện anh K phải ở tại địa phương không được đi khỏi nơi cư trú là vi phạm quyền công dân; trường hợp anh K có đồng ý thỏa thuận trên thì cũng không được công nhận do thỏa thuận trái pháp luật. Ngoài ra, nguyện vọng của con chung là cháu Bùi Kim T mong muốn được ở với anh Bùi Văn K. Do đó, vì quyền lợi mọi mặt của trẻ em, cần giao cháu Bùi Kim T cho anh Bùi Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là có căn cứ, hợp tình và hợp lý.

[3] *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Anh Bùi Văn K chưa có yêu cầu chị Bùi Thị H đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung. Xét đây là ý kiến tự nguyện của anh Bùi Văn K và không ảnh hưởng đến việc nuôi con của anh K. Anh Bùi Văn K vẫn có quyền yêu cầu chị Bùi Thị H đóng góp cấp dưỡng trong quá trình nuôi con. Chị Bùi Thị H có quyền thăm nom con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật.

[4] *Án phí*: Bị đơn phải chịu án phí sơ thẩm do toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận theo quy định tại Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân và gia đình 2014;

Căn cứ vào khoản 3 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; Điều 271, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Bùi Văn K về thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn: Giao con chung của anh Bùi Văn K và chị Bùi Thị H là Bùi Kim T, sinh ngày 13/9/2013 cho anh Bùi Văn K trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Chị Bùi Thị H chưa phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung do anh Bùi Văn K chưa có yêu cầu. Chị Bùi Thị H có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Chị Bùi Thị H không được lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2. Án phí: Chị Bùi Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh Bùi Văn K được nhận lại 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai số 0003595 ngày 20/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lạc Sơn.

3. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Hòa Bình;
- VKSND huyện Lạc Sơn;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS huyện Lạc Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký)*

**Phạm Cao Sơn**